

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030, UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 24/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Nâng cao nhận thức các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của sản xuất và tiêu dùng bền vững trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Nhiệm vụ của các ngành, các cấp, các đơn vị được giao chủ trì, hoặc phối hợp phải được xác định cụ thể. Đảm bảo tính chủ động, linh hoạt cho các đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo đúng hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương và phù hợp với tình hình thực tế.

- Định kỳ có đánh giá, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thúc đẩy quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu, khuyến khích phát triển các nguồn tài nguyên, nhiên liệu, nguyên vật liệu và sản phẩm thân thiện môi trường, có thể tái tạo, tái sử dụng và tái chế; thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững trên nền tảng đổi mới, sáng tạo, thực hành và phát triển các mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững, đẩy mạnh sản xuất và tiêu dùng nội địa bền vững, tạo việc làm ổn định và việc làm xanh, thúc đẩy lối sống bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, hướng đến phát triển nền kinh tế tuần hoàn tại tỉnh Thanh Hóa.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2021 - 2025

- Triển khai đầy đủ các chính sách pháp luật, tài liệu, hướng dẫn, định mức kỹ thuật của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương về sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- Giảm tối thiểu từ 5 - 8% mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu của các ngành sản xuất: dệt may, thép, nhựa, hóa chất, xi măng, bia, giấy và chế biến thủy hải sản;

- 70% các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề được phổ biến, nâng cao nhận thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- Xây dựng, triển khai thành công ít nhất 02 mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững; phổ biến, nhân rộng các mô hình về sản xuất sạch hơn, các mô hình về sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- 85% trở lên các siêu thị, trung tâm thương mại phân phối, sử dụng sản phẩm bao bì thân thiện môi trường thay thế dần cho sản phẩm bao bì nhựa dùng một lần, khó phân hủy; xây dựng, phát triển chuỗi cung ứng bền vững; khuyến khích phân phối các sản phẩm thân thiện môi trường, được dán nhãn sinh thái tại các siêu thị, trung tâm thương mại;

- Triển khai lồng ghép nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững trong chương trình đào tạo, giảng dạy tại các cấp đào tạo.

2.2. Đến năm 2030

- Tiếp tục hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả chính sách pháp luật về sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- Giảm tối thiểu từ 7 - 10% mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu của các ngành sản xuất chính gồm: dệt may, giấy da, thép, nhựa, hóa chất, xi măng, bia, giấy, chế biến thủy hải sản, phân bón và một số ngành sản xuất khác so với năm 2025;

- 100% các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề được phổ biến, nâng cao nhận thức về sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- Phổ biến, nhân rộng các mô hình về sản xuất sạch hơn, sản xuất và tiêu dùng bền vững;

- 100% các siêu thị, trung tâm thương mại sử dụng sản phẩm bao bì thân thiện môi trường thay thế cho sản phẩm bao bì nhựa sử dụng một lần, khó phân hủy.

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Triển khai thực hiện các chính sách pháp luật thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững

Nội dung: Tổ chức triển khai đầy đủ các quy định của pháp luật, hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương về sản xuất và tiêu dùng bền vững. Xây dựng Kế hoạch hành động của tỉnh Thanh Hóa về thực hiện Chương trình sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Nhiệm vụ: Gồm 06 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

2. Quản lý, khai thác và sử dụng bền vững tài nguyên, phát triển nhiên liệu, nguyên vật liệu có thể tái tạo, tái sinh

Nội dung: Thúc đẩy việc khai thác và sử dụng bền vững tài nguyên, phát triển nhiên liệu, nguyên vật liệu tái tạo và tái sinh trên địa bàn tỉnh.

Nhiệm vụ: Gồm 02 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

3. Thiết kế bền vững, thiết kế sinh thái, thiết kế để tái chế, tái sử dụng

Nội dung: Triển khai tài liệu về hướng dẫn về thiết kế sinh thái, thiết kế bền vững, thiết kế để tái chế và tái sử dụng. Từng bước xây dựng và nhân rộng mô hình thiết kế sinh thái, thiết kế bền vững, thiết kế để tái chế và tái sử dụng đối với các sản phẩm của tỉnh có lợi thế về xuất khẩu.

Nhiệm vụ: Gồm 01 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

4. Thúc đẩy sản xuất sạch hơn, sản xuất các sản phẩm thân thiện môi trường, áp dụng mô hình, liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm

Nội dung: Áp dụng các giải pháp, phương thức tiếp cận vòng đời sản phẩm thúc đẩy các hoạt động sáng tạo trong sản xuất kinh doanh, tăng cường liên kết bền vững nhằm sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên và năng lượng, bảo vệ môi trường, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và năng lực cạnh tranh.

Nhiệm vụ: Gồm 08 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

5. Phát triển hệ thống phân phối bền vững, xuất nhập khẩu bền vững

Nội dung: Xanh hóa hệ thống phân phối, phát triển các kênh phân phối bền vững trên địa bàn tỉnh; thúc đẩy các hoạt động xuất nhập khẩu thân thiện với môi trường.

Nhiệm vụ: Gồm 07 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

6. Thúc đẩy dán nhãn và chứng nhận nhãn sinh thái

Nội dung: Nâng cao hiểu biết về nhãn sinh thái và thúc đẩy sản xuất, tiêu dùng và xuất khẩu các sản phẩm thân thiện với môi trường, đáp ứng các quy định, yêu cầu quốc tế về dán nhãn sinh thái tại các thị trường xuất khẩu hàng hóa của tỉnh.

Nhiệm vụ: Gồm 04 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

7. Đẩy mạnh phát triển thị trường bền vững, cung cấp thông tin cho người tiêu dùng

Nội dung: Nâng cao khả năng nhận diện, cung cấp các thông tin về sản phẩm hàng hóa của tỉnh thân thiện với môi trường, sản phẩm được dán nhãn sinh thái, góp phần thúc đẩy tiêu dùng bền vững; cải thiện và nâng cao vị thế và năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường.

Nhiệm vụ: Gồm 04 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

8. Đẩy mạnh mua sắm bền vững

Nội dung: Đẩy mạnh áp dụng thực hành mua sắm bền vững, hình thành thói quen tiêu dùng bền vững; tạo động lực thúc đẩy sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường.

Nhiệm vụ: Gồm 03 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

9. Nâng cao năng lực, tăng cường giáo dục và thực hành lối sống bền vững

Nội dung: Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn kỹ thuật, kỹ năng về sản xuất và tiêu dùng bền vững; thúc đẩy thực hành lối sống bền vững, hài hòa với thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

Nhiệm vụ: Gồm 05 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

10. Thúc đẩy kinh tế tuần hoàn đối với chất thải

Nội dung: Thúc đẩy áp dụng kinh tế tuần hoàn góp phần sử dụng hiệu quả năng lượng và nguyên nhiên vật liệu bảo vệ môi trường.

Nhiệm vụ: Gồm 03 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

11. Đẩy mạnh truyền thông về sản xuất và tiêu dùng bền vững

Nội dung: Nâng cao nhận thức cộng đồng, doanh nghiệp về sản xuất và tiêu dùng bền vững.

Nhiệm vụ: Gồm 03 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

12. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững

Nội dung: Hình thành và phát triển cơ sở dữ liệu thông tin hiện đại đáp ứng yêu cầu về quản lý, thực hành về sản xuất và tiêu dùng bền vững.

Nhiệm vụ: Gồm 06 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

13. Phát triển khoa học công nghệ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững

Nội dung: Thúc đẩy đổi mới sáng tạo và áp dụng khoa học công nghệ hiện đại theo hướng kinh tế tuần hoàn nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, sử dụng hiệu quả bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Nhiệm vụ: Gồm 03 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

14. Thúc đẩy tiếp cận và hỗ trợ tài chính xanh

Nội dung: Tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị tiếp cận tài chính đầu tư sản xuất kinh doanh bền vững, thực hiện các mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững.

Nhiệm vụ: Gồm 02 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

15. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về sản xuất và tiêu dùng bền vững

Nội dung: Tăng cường hợp tác quốc tế, thu hút nguồn lực nhân triển khai, thực hành sản xuất, tiêu dùng bền vững.

Nhiệm vụ: Gồm 02 nhiệm vụ cụ thể như Phụ lục kèm theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí để thực hiện được huy động từ các nguồn: Vốn ngân sách nhà nước, vốn viện trợ, tài trợ, các nguồn vốn đầu tư của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài và những nguồn vốn hợp pháp khác;

- Bố trí ngân sách tỉnh để thực hiện Kế hoạch: Hàng năm các đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương là đơn vị đầu mối chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Các sở, ngành, đơn vị chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch của đơn vị để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì; phối hợp với các đơn vị được giao chủ trì các nhiệm vụ khác tại Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương (trước ngày 20/6 và 20/12) để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu cân đối, bố trí kinh phí từ Ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch theo quy định pháp luật.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường tuyên truyền và chủ động triển khai, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ về sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn quản lý.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công thương (để b/cáo);
- TTr Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, CN (T505).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm

Phụ lục:

**Danh mục các nhiệm vụ chủ yếu thuộc Kế hoạch của UBND tỉnh Thanh Hóa thực hiện
Chương trình hành động quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2030**
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	TÊN NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN
I	Xây dựng kế hoạch hành động, triển khai chính sách về sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn tỉnh			2021 - 2030
1	Triển khai các chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Công Thương về: + Các công cụ hướng dẫn về sản xuất và tiêu dùng bền vững, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện, lồng ghép các nội dung sản xuất và tiêu dùng bền vững trong các văn bản chính sách hiện hành. + Hệ thống chỉ tiêu đánh giá thực hiện mục tiêu bền vững số 12 về sản xuất và tiêu dùng bền vững. + Các tiêu chí về sản phẩm tái chế; chính sách phát triển công nghiệp xanh, công nghiệp môi trường, công nghiệp tái chế chất thải. + Các chính sách, tiêu chuẩn, hướng dẫn về nhân sinh thái, về thiết kế bền vững, thiết kế sinh thái, thiết kế để tái chế, tái sử dụng. + Các chính sách thúc đẩy sản xuất, phân phối, xuất nhập khẩu sản phẩm thân thiện môi trường phù hợp với các lộ trình hội nhập và cam kết quốc tế.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
2	Triển khai các chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Tài chính về chính sách, quy định ưu đãi về mua sắm công xanh đối với nguồn kinh phí sự nghiệp	Sở Tài chính	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
3	Triển khai các chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về: + Quy định và lộ trình áp dụng ưu đãi cho nhà thầu có sử dụng các sản phẩm các sản phẩm được dán nhãn xanh tham gia dự thầu. + Chính sách, quy định ưu đãi về mua sắm công xanh đối với nguồn kinh phí đầu tư phát triển.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	

4	Triển khai các chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường về: + Quy định, cơ chế mở rộng trách nhiệm của nhà sản xuất; các quy định và tiêu chuẩn nhập khẩu phế liệu và chất thải làm nguyên liệu sản xuất theo luật pháp Việt Nam và quốc tế. + Danh mục các sản phẩm dán nhãn xanh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
5	Triển khai các chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về chính sách, tiêu chuẩn du lịch bền vững.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
6	Tham mưu ban hành kế hoạch hành động của UBND tỉnh Thanh Hóa thực hiện Chương trình sản xuất và tiêu dùng bền vững trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
II	Quản lý, khai thác và sử dụng bền vững tài nguyên, phát triển nhiên liệu, nguyên vật liệu có thể tái tạo, tái sinh			2021 - 2030
1	Xây dựng, nghiên cứu và phổ biến các phương pháp, công nghệ, mô hình thu hồi, tái sử dụng, tái chế chất thải; áp dụng công nghệ tốt nhất và quản lý môi trường tốt nhất trong các ngành công nghiệp khai thác mỏ luyện kim và ngành chế biến, chế tạo khác.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
2	Xây dựng, hướng dẫn, phổ biến các mô hình quản lý, khai thác hợp lý và sử dụng tiết kiệm, bền vững tài nguyên thiên nhiên; các mô hình quản lý tổng hợp khai thác và sử dụng bền vững tại các khu vực khoáng sản.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
III	Thiết kế bền vững, thiết kế sinh thái, thiết kế để tái chế, tái sử dụng			2021 - 2030
1	Triển khai, cụ thể hóa các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, đào tạo áp dụng các mô hình về thiết kế bền vững, thiết kế sinh thái, thiết kế để tái chế, tái sử dụng đối với các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế xuất khẩu của tỉnh, chú trọng các sản phẩm: bao bì, đồ uống, may mặc, thủ công mỹ nghệ, đồ gỗ. Phổ biến, giới thiệu sản phẩm được thiết kế bền vững, thiết kế sinh thái, thiết kế để tái chế, tái sử dụng.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện; Trung tâm xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch; các hiệp hội và các đơn vị liên quan	
IV	Thúc đẩy sản xuất sạch hơn, sản xuất các sản phẩm thân thiện môi trường, áp dụng mô hình, liên kết bền vững theo chuỗi vòng đời sản phẩm			2021 - 2030
1	Triển khai các định mức kinh tế kỹ thuật, hướng dẫn thực hiện kiểm toán về hiệu quả sử dụng nguyên nhiên liệu, nguyên vật liệu, năng lượng cho các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp chế biến thực phẩm, thủy hải sản, nhựa, giấy, dệt may, da giày, rượu bia nước giải khát, bao bì, hóa chất, đồ gỗ và vật liệu xây dựng.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	

2	Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược kinh doanh bền vững; phát triển mạng lưới liên kết bền vững theo chuỗi dòng đời sản phẩm (lựa chọn hỗ trợ khoảng 20 doanh nghiệp); Xây dựng, phổ biến và nhân rộng mô hình đổi mới sinh thái cho các doanh nghiệp trong các ngành sản xuất, ưu tiên các ngành chế biến thực phẩm, đồ uống, da giày, bao bì (lựa chọn xây dựng 10 doanh nghiệp điển hình)	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
3	Xây dựng, áp dụng, phổ biến và nhân rộng mô hình cụm công nghiệp, làng nghề tiểu thủ công nghiệp sinh thái và bền vững (xây dựng 02 cụm công nghiệp, 03 làng nghề).	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
4	Hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu, quy định kỹ thuật về môi trường và phát triển bền vững của các bên trong chuỗi cung ứng toàn cầu; truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đặc biệt là sản phẩm xuất khẩu đáp ứng các yêu cầu quy định quốc tế; thực hành quản lý tốt vòng đời hóa chất theo quy định cam kết quốc tế	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
5	Hỗ trợ xây dựng, áp dụng, phổ biến và nhân rộng các mô hình, điển hình tốt về sử dụng hiệu quả tài nguyên và sản xuất sạch hơn; các mô hình về quản lý, thu hồi, tái sử dụng nước và sử dụng nước hiệu quả; các mô hình về tái chế chất thải, các mô hình kinh tế tuần hoàn nguyên vật liệu và năng lượng	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
6	Xây dựng, áp dụng, phổ biến và nhân rộng mô hình khu công nghiệp sinh thái và bền vững.	Ban Quản lý KKT Nghi Sơn & các KCN	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
7	Hướng dẫn, đào tạo, hỗ trợ triển khai và nhân rộng các mô hình phát triển làng nghề nông nghiệp bền vững, mô hình về chuỗi cung ứng sản phẩm bền vững, chuỗi cung ứng gắn với truy xuất nguồn gốc sản phẩm; mô hình nông nghiệp hữu cơ	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
8	Xây dựng mạng lưới liên kết hợp tác xã sản xuất và tiêu dùng bền vững trong chuỗi	Liên minh Hợp tác xã Thanh Hóa	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
V	Phát triển hệ thống phân phối bền vững, xuất nhập khẩu bền vững			2021 - 2030
1	Hướng dẫn xây dựng và phát triển hệ thống dịch vụ hậu cần phân phối xanh, bền vững bao gồm các trung tâm hậu cần xanh, hệ thống kho vận, giao nhận hàng hóa xanh, thúc đẩy sử dụng nhiên liệu sinh học sạch, thân thiện với môi trường trong các hoạt động phân phối, vận chuyển hàng hóa.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	

2	Xây dựng tài liệu hướng dẫn giảm thiểu, thu gom, tái sử dụng chất thải; sử dụng các nguyên vật liệu, sản phẩm, bao bì thân thiện môi trường, áp dụng giải pháp thân thiện môi trường, giải pháp thu hồi giảm thiểu và tái sử dụng chất thải, giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả tại các cơ sở, trung tâm phân phối; về nhãn xanh đối với các công trình thương mại; tổ chức phổ biến hướng dẫn và nhân rộng các mô hình, thực hành tốt về phân phối xanh, bền vững; hướng dẫn doanh nghiệp, cơ sở phân phối về nhãn xanh đối với các công trình thương mại xanh.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
3	Triển khai hướng dẫn tiêu chí, hướng dẫn chứng nhận về doanh nghiệp, cơ sở phân phối bền vững; cung cấp hỗ trợ khách hàng thông tin nhận diện đối với các hệ thống, kênh phân phối xanh, bền vững.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
4	Hướng dẫn áp dụng và nhân rộng mô hình phân phối và sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường, được dán nhãn sinh thái, đặc biệt sản phẩm thân thiện môi trường thay sản phẩm nhựa khó phân hủy, sử dụng một lần tại các siêu thị, trung tâm thương mại.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
5	Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các hoạt động xuất nhập khẩu bền vững, hướng dẫn doanh nghiệp cam kết quốc tế về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, hỗ trợ cung cấp thông tin về thị trường, sản phẩm được dán nhãn sinh thái, thân thiện với môi trường.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
6	Xây dựng và phát triển mạng lưới liên kết hợp tác bền vững giữa cơ sở phân phối bán lẻ với các nhà cung ứng về sản phẩm thân thiện môi trường.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
7	Khuyến khích sản xuất, sử dụng phương tiện vận tải thân thiện môi trường; ít phát thải nhà kính; sử dụng nhiên liệu sinh học, nhiên liệu sạch, thân thiện môi trường trong các hoạt động hậu cần, vận chuyển hàng hóa và dịch vụ; ứng dụng công nghệ xử lý khí thải, công nghệ hiện đại, năng lượng tái tạo thay thế nhiên liệu truyền thống, chuyển đổi sử dụng nhiên liệu trong giao thông vận tải.	Sở Giao thông vận tải	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	

VI	Thúc đẩy dán nhãn và chứng nhận nhãn sinh thái			2021 - 2030
1	<p>Hướng dẫn áp dụng và vận hành hệ thống chứng nhận, dán nhãn tái chế, nhãn các bon cho sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm có tiềm năng, có định hướng xuất khẩu.</p> <p>Cung cấp, phổ biến thông tin, nâng cao năng lực về nhãn sinh thái cho doanh nghiệp, tổ chức và người tiêu dùng.</p> <p>Hướng dẫn áp dụng các công cụ tính toán suất tiêu hao nhiên liệu, nguyên vật liệu; công cụ tính toán phát thải theo vòng đời sản phẩm.</p>	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
2	Triển khai chỉ đạo, hướng dẫn về hoạt động dán nhãn xanh và chứng nhận nhãn xanh đối với sản phẩm thân thiện môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
3	Triển khai chỉ đạo, hướng dẫn về hoạt động dán nhãn xanh và chứng nhận nhãn xanh đối với các khu công nghiệp đạt tiêu chí khu công nghiệp sinh thái và doanh nghiệp khu công nghiệp đạt doanh nghiệp sinh thái.	BQL Khu Kinh tế Nghi Sơn & các KCN	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
4	Triển khai các chỉ đạo, hướng dẫn về chứng nhận và áp dụng nhãn du lịch bền vững, nhãn xanh.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
VII	Đẩy mạnh phát triển thị trường bền vững, cung cấp thông tin cho người tiêu dùng			2021 - 2030
1	Hỗ trợ doanh nghiệp thực hành về tiếp cận và phát triển thị trường bền vững.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
2	Xây dựng, triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, quảng bá sản phẩm thân thiện môi trường trong các hội chợ đa ngành và chuyên ngành. Xây dựng cataloge ấn phẩm giới thiệu, quảng bá sản phẩm tiêu biểu tỉnh Thanh Hóa.	Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
3	Cung cấp thông tin, hướng dẫn, phổ biến cho người tiêu dùng về các sản phẩm hữu cơ, sản phẩm được dán nhãn sinh thái, thân thiện môi trường	Hội Tiêu chuẩn & Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Thanh Hóa	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
4	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hành, triển khai thực hiện và lập báo cáo về phát triển bền vững phù hợp với thông lệ quốc tế và quy định tại Việt Nam, cung cấp thông tin về hoạt động sản xuất bền vững cho các bên liên quan.	Chi nhánh VCCI Thanh Hóa	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	

VIII	Đẩy mạnh mua sắm bền vững			2021 - 2030
1	Hướng dẫn thực hành và phổ biến về mua sắm bền vững đối với các sản phẩm dán nhãn sinh thái, ưu tiên các sản phẩm dán nhãn năng lượng, nhãn sinh thái phù hợp với trong nước và quốc tế.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
2	Phổ biến, hướng dẫn thực hành về mua sắm công xanh đối với nguồn kinh phí sự nghiệp	Sở Tài chính	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
3	Phổ biến, hướng dẫn thực hành về mua sắm công xanh đối với nguồn kinh phí đầu tư phát triển	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
IX	Nâng cao năng lực, tăng cường giáo dục và thực hành lối sống bền vững			2021 - 2030
1	Xây dựng tài liệu hướng dẫn về du lịch bền vững; tổ chức triển khai các mô hình du lịch bền vững, mô hình du lịch sinh thái gắn với giới thiệu sản phẩm truyền thống, thân thiện môi trường	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
2	Hướng dẫn, giáo dục phổ biến và thực hành tốt về lối sống bền vững, hài hòa thiên nhiên, bảo vệ môi trường	Hội Tiêu chuẩn & Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Thanh Hóa	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
3	Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực về xây dựng và triển khai các công cụ, chính sách sản xuất và tiêu dùng bền vững; tổ chức các khóa đào tạo về sử dụng hiệu quả tài nguyên và sản xuất sạch hơn, nhãn sinh thái và thiết kế bền vững, về tiếp cận thị trường.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
4	Xây dựng và lồng ghép các nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững vào giảng dạy, đào tạo đối với các ngành, chuyên ngành đào tạo đại học và các cấp học khác.	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
5	Xây dựng và lồng ghép các nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững trong đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.	Sở Lao động Thương binh & Xã hội	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
X	Thúc đẩy kinh tế tuần hoàn đối với chất thải			2021 - 2030
1	Xây dựng tài liệu, đào tạo phổ biến, hướng dẫn thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn sử dụng hiện quả năng lượng và nguyên, nhiên vật liệu sử dụng trong các lĩnh vực chế biến thực phẩm, đồ uống, dệt may, da giày, nhựa, giấy, điện tử.	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	

2	Phổ biến, nhân rộng các thực hành tốt về thu gom, giảm thiểu và tái sử dụng chất thải.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
3	Kết nối cung cầu, phát triển thị trường sản phẩm, công nghệ môi trường, sản phẩm công nghệ tái chế, các-bon thấp	Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
XI	Đẩy mạnh truyền thông về sản xuất và tiêu dùng bền vững			2021 - 2030
1	Xây dựng tài liệu, tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, các mô hình, thực hành tốt về sản xuất tiêu dùng bền vững trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Tổ chức các cuộc thi và trao giải thưởng cho các sáng kiến; giới thiệu các sản phẩm được thiết kế có tính sáng tạo, đáp ứng các quy định, tiêu chuẩn trong nước, quốc tế về sản xuất và tiêu dùng bền vững.	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
2	Xây dựng tài liệu, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về sử dụng hiệu quả tài nguyên, thiết kế bền vững, sản xuất bền vững, phân phối bền vững, xuất nhập khẩu bền vững, phát triển thị trường bền vững; mua sắm bền vững và quản lý chất thải bền vững, thúc đẩy tuần hoàn nguyên, nhiên vật liệu trong sản xuất và tiêu dùng; về khoa học và công nghệ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững.	Sở Công Thương	Sở Thông tin truyền thông, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
3	Tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức về lối sống, tiêu dùng bền vững, cụ thể các nội dung về sử dụng tài nguyên thiên nhiên và năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, các thực hành tốt về giảm thiểu, thu gom, tái sử dụng chất thải, các sản phẩm thân thiện với môi trường được dán nhãn sinh thái, các cơ sở trung tâm phân phối, các cơ sở du lịch, công trường xây dựng được dán nhãn xanh cho các doanh nghiệp, tổ chức và người tiêu dùng.	Hội Tiêu chuẩn & Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Thanh Hóa	Các đơn vị liên quan	
XII	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững			2021 - 2030
1	Xây dựng hệ thống, trung tâm cơ sở dữ liệu thông tin về sản xuất và tiêu dùng bền vững	Sở Công Thương	Sở Thông tin truyền thông, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	

2	Xây dựng nền tảng kết nối mạng lưới sản xuất và tiêu dùng tỉnh Thanh Hóa với cả nước, hướng tới mạng lưới khu vực và trên thế giới; nền tảng kết nối, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng giải pháp công nghệ số, thương mại điện tử sản xuất kinh doanh bền vững và liên kết chuỗi bền vững.	Sở Công Thương	Sở Thông tin truyền thông, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
3	Xây dựng và triển khai cổng thông tin, hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, ứng dụng hệ thống thông tin điện tử sử dụng mã số, mã vạch truy xuất nguồn gốc sản phẩm thân thiện môi trường.	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	
4	Hỗ trợ, hướng dẫn áp dụng và phổ biến giải pháp công nghệ thông minh của các doanh nghiệp công nghệ số Thanh Hóa thúc đẩy thực hành sản xuất và tiêu dùng bền vững	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	
5	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu để thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn đối với hoạt động nguyên liệu, chất thải, năng lượng trong khu công nghiệp, khu kinh tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	
6	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong quản lý nguồn thải và ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý rác thải; phát triển robot và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, công nghệ thiết kế hiện đại giảm tiêu hao vật liệu và tài nguyên.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các đơn vị liên quan	
XIII	Phát triển khoa học công nghệ thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững			2021 - 2030
1	Xây dựng chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
2	Tham gia các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế về công nghệ sản xuất và tiêu dùng bền vững, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị liên quan	
3	Nghiên cứu, triển khai ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại và đổi mới sáng tạo trong sản xuất và tiêu dùng bền vững	Sở Công Thương	UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	
XIV	Thúc đẩy tiếp cận và hỗ trợ tài chính xanh			2021 - 2030
1	Xây dựng tài liệu, triển khai, hướng dẫn áp dụng chính sách tín dụng xanh trong thực hành các mô hình về sản xuất, tiêu dùng bền vững.	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Thanh Hóa	Các đơn vị liên quan	
2	Hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp, tổ chức liên quan tiếp cận tài chính xanh nhằm triển khai các mô hình về sản xuất và tiêu dùng bền vững.	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	

XV	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về sản xuất và tiêu dùng bền vững			2021 - 2030
1	Xây dựng nền tảng kết nối sản xuất và tiêu dùng bền vững, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế trong nước và quốc tế nhằm cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức kinh nghiệm và các thực hành tốt về sản xuất và tiêu dùng bền vững; thúc đẩy kinh tế tuần hoàn.	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	
2	Thu hút và kêu gọi các nguồn lực quốc tế nhằm hỗ trợ xây dựng, lồng ghép nội dung về sản xuất và tiêu dùng bền vững trong các chương trình xúc tiến đầu tư và hợp tác quốc tế.	Sở Ngoại vụ	Các đơn vị liên quan	